

Họ và tên:.....

Lớp: 2....

TOÁN – TUẦN 19

I. TRẮC NGHIỆM

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng:

Câu 1. Dãy tính: $2 + 2 + 2 + 2 + 2 + 2$ tương ứng với phép nhân:

A. 2×5

B. 5×2

C. 2×6

Câu 2. 6 được lấy 4 lần viết dưới dạng tích hai số là:

A. 4×6

B. 6×4

C. $6 + 6 + 6 + 6$

Câu 3. Trong phép nhân: $4 \times 5 = 20$, 20 được gọi là:

A. Thừa số

B. Tích

C. Tổng

Câu 4. Điền dấu $>$, $<$, $=$ vào chỗ chấm: $2 \times 5 \dots 2 + 2 + 2 + 2 + 2$

A. $>$

B. $<$

C. $=$

Câu 5. Trong phép nhân: $5 \times 2 = 10$, thừa số là:

A. 5 và 10

B. 5 và 2

C. 10 và 2

Câu 6. Phép nhân: $4 \times 8 = 32$ có tích là:

A. 4

B. 8

C. 32

Câu 7. Phép nhân 3×4 tương ứng với dãy tính:

A. $4 + 4 + 4$

B. $3 + 4$

C. $3 + 3 + 3 + 3$

Câu 8. Mỗi con gà có 2 cái chân. Hỏi 4 con gà có mấy cái chân?

Đáp số của bài toán là:

A. 6 cái chân

B. 8 cái chân

C. 10 cái chân

II. PHẦN TỰ LUẬN

Bài 1.Viết và tính kết quả theo mẫu:

Mẫu: $6 \times 4 = 6 + 6 + 6 + 6 = 24$. Vậy $6 \times 4 = 24$

3×6

7×2

5×4

9×3

Bài 2. Số ?

Thừa số	2	4	6	2	7
Thừa số	3	2	3	8	2
Tích	6				

Bài 3. Mỗi hàng có 5 cái cốc. Hỏi 2 hàng có tất cả bao nhiêu cái cốc?

Bài giải

.....
.....
.....

Bài 4. Mỗi cột có 2 cái cốc. Hỏi 5 cột có tất cả bao nhiêu cái cốc?

Bài giải

.....
.....
.....